

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

TRẦN VIỆT ĐỨC

**PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN
HUYỆN GIA LÂM - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CHUYÊN NGÀNH: KINH TẾ NÔNG NGHIỆP

MÃ SỐ: 60.31.10

LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: TS. NGUYỄN THỊ MINH THỌ

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRUNG TÂM HỌC LIỆU

THÁI NGUYÊN, NĂM 2007

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan rằng, số liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn này là trung thực và chưa hề được dùng để bảo vệ một học vị nào.

Tôi xin cam đoan rằng, mọi sự giúp đỡ cho việc thực hiện luận văn này đã được cảm ơn và các thông tin trích dẫn trong luận văn này đều đã được chỉ rõ nguồn gốc.

Tác giả luận văn

Trần Việt Đức

LỜI CẢM ƠN

Tôi xin chân thành cảm ơn:

Ban Giám hiệu Trường Đại học Kinh tế & QTKD Thái Nguyên, Ban chủ nhiệm Khoa sau đại học, Ban chủ nhiệm Khoa kinh tế cùng các thầy cô giáo, cán bộ trong Khoa sau đại học và Khoa Kinh tế trường Đại học Kinh tế & QTKD Thái Nguyên đã tạo điều kiện thuận lợi, giúp đỡ tôi trong quá trình học tập, nghiên cứu để hoàn thành luận văn.

Phòng Kinh tế và Phát triển nông thôn huyện Gia Lâm đã tận tình giúp đỡ tạo mọi điều kiện thuận lợi để tôi hoàn thành luận văn.

Trung tâm Khuyến nông huyện Gia Lâm, Phòng Thống Kê huyện Gia Lâm đã tạo mọi điều kiện cho tôi trong quá trình thu thập số liệu tại địa phương.

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến cô giáo hướng dẫn Tiến sĩ Nguyễn Thị Minh Thọ đã tận tình chỉ dẫn và giúp đỡ tôi hoàn thành luận văn.

Tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc tới các đồng chí, đồng nghiệp, bè bạn và gia đình đã tạo mọi điều kiện thuận lợi và giúp đỡ, động viên khích lệ, đồng thời có những ý kiến đóng góp quý báu trong quá trình thực hiện và hoàn thành luận văn.

Thái Nguyên, tháng 11 năm 2007

Tác giả luận văn

Trần Việt Đức

MỤC LỤC

	Trang
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu nghiên cứu	2
<i>2.1 Mục tiêu chung</i>	2
<i>2.2 Mục tiêu cụ thể</i>	2
3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu	3
<i>3.1. Đối tượng nghiên cứu</i>	3
<i>3.2. Phạm vi nghiên cứu</i>	3
4. Đóng góp mới của luận văn	3
5. Bố cục của luận văn	3
CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	4
1.1. CƠ SỞ KHOA HỌC VỀ KINH TẾ TRANG TRẠI	4
1.1.1. Cơ sở lý luận	4
<i>1.1.1.1. Thế nào là trang trại và kinh tế trang trại</i>	4
<i>1.1.1.2. Vị trí, vai trò của kinh tế trang trại</i>	7
<i>1.1.1.3. Những yếu tố đảm bảo sự tồn tại và phát triển của kinh tế trang trại</i>	8
1.1.2. Cơ sở thực tiễn về phát triển kinh tế trang trại	12
<i>1.1.2.1. Kinh nghiệm phát triển kinh tế trang trại trên thế giới</i>	12
<i>1.1.2.2. Những tiêu chí để xác định hộ là trang trại tại Việt Nam</i>	15
<i>1.1.2.3. Tình hình phát triển kinh tế trang trại ở Việt Nam</i>	17
<i>1.1.2.4. Quan điểm và chính sách phát triển kinh tế trang trại của Đảng và Nhà nước ta</i>	20

<i>1.1.2.5. Tình hình phát triển trang trại tại Hà Nội</i>	25
<i>1.1.2.6. Các công trình nghiên cứu có liên quan</i>	27
1.2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	28
1.2.1. Câu hỏi đặt ra về phát triển kinh tế trang trại huyện Gia Lâm	28
1.2.2. Cơ sở phương pháp luận	29
1.2.3. Các phương pháp nghiên cứu cụ thể	29
<i>1.2.3.1. Phương pháp điều tra thu thập thông tin</i>	29
<i>1.2.3.2. Phương pháp xử lý số liệu</i>	32
<i>1.2.3.3. Phương pháp phân tích số liệu</i>	32
1.2.4. Hệ thống chỉ tiêu nghiên cứu, phân tích	34
CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN GIA LÂM	37
2.1. ĐẶC ĐIỂM CỦA HUYỆN GIA LÂM	37
2.1.1. Điều kiện tự nhiên	37
<i>2.1.1.1. Vị trí địa lý</i>	37
<i>2.1.1.2. Đặc điểm khí hậu thời tiết</i>	38
<i>2.1.1.3. Điều kiện đất đai</i>	38
2.1.2. Điều kiện kinh tế xã hội	40
<i>2.1.3. Những kết quả cơ bản về phát triển kinh tế - xã hội của huyện Gia Lâm</i>	43
2.2. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRANG TRẠI HUYỆN GIA LÂM	46
2.2.1. Tình hình phát triển kinh tế trang trại của huyện Gia Lâm	46
2.2.2. Kết quả sản xuất kinh doanh của các trang trại	50
<i>2.2.2.1. Giá trị sản xuất của các trang trại điều tra</i>	50
<i>2.2.2.2. Chi phí bình quân của các mô hình trang trại điều tra</i>	52

<i>2.2.2.3. Giá trị sản phẩm hàng hoá và tỷ suất hàng hoá</i>	54
<i>2.2.2.4. Thu nhập bình quân của các trang trại</i>	55
2.3. ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ KINH TẾ CÁC LOẠI HÌNH TRANG TRẠI	
ĐIỀU TRA	57
2.3.1. Hiệu quả kinh tế của trang trại	57
<i>2.3.1.1. Chỉ tiêu hiệu quả kinh tế đạt được của các trang trại</i>	57
<i>2.3.1.2. Chỉ tiêu hiệu quả của từng ngành trong các loại hình trang trại</i>	60
2.3.2. Các yếu tố sản xuất ảnh hưởng đến hiệu quả và phát triển kinh tế trang trại	62
<i>2.3.2.1. Điều kiện về nhân khẩu và lao động của các trang trại</i>	62
<i>2.3.2.2. Điều kiện về đất đai của các trang trại</i>	64
<i>2.3.2.3. Điều kiện về đất đai của các trang trại</i>	66
<i>2.3.2.4. Mối quan hệ với thị trường của các trang trại</i>	68
<i>2.3.2.5. Cân đối nhu cầu một số yếu tố sản xuất nhằm phát triển kinh tế trang trại</i>	71
2.4. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN GIA LÂM	74
2.4.1. Phân tích SWOT cho các loại hình trang trại huyện Gia Lâm	74
2.4.2. Những thuận lợi và khó khăn khi phát triển kinh tế trang trại ở huyện Gia Lâm	75
CHƯƠNG 3. CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN GIA LÂM	79
3.1. QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG, MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRANG TRẠI	79
3.1.1. Quan điểm phát triển kinh tế trang trại	79
3.1.2. Định hướng, mục tiêu phát triển trang trại	80

<i>3.1.2.1. Định hướng phát triển trang trại</i>	80
<i>3.1.2.2. Mục tiêu phát triển trang trại đến năm 2010</i>	81
3.2. GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRANG TRẠI	82
3.2.1. Giải pháp về đất đai	82
3.2.2. Giải pháp về vốn	83
3.2.3. Giải pháp thị trường	86
3.2.4. Giải pháp nâng cao trình độ cho chủ trang trại và lao động trong trang trại	88
3.2.5. Hình thành và phát triển các hình thức liên kết, hợp tác trong sản xuất, kinh doanh giữa các trang trại	88
3.2.6. Giải pháp tăng cường cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất chế biến cho các trang trại	90
3.2.7. Các giải pháp phát triển từng loại mô hình trang trại	90
3.2.8. Một số giải pháp khác nâng cao hiệu quả kinh tế trang trại Gia Lâm	96
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	98
1. Kết luận	98
2. Kiến nghị	99
TÀI LIỆU THAM KHẢO	102

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

BLĐTBXH	: Bộ Lao động thương binh xã hội
BTS	: Bộ Thủy sản
BVTV	: Bảo vệ thực vật
CHLB	: Cộng hoà liên bang
CNH - HĐH	: Công nghiệp hoá - Hiện đại hoá
CNXH	: Chủ nghĩa xã hội
CSX	: Cụm sản xuất
KHTSCĐ	: Khấu hao tài sản cố định
HTX	: Hợp tác xã
NXB	: Nhà xuất bản
USD	: Đô la
HTXNN	: Hợp tác xã nông nghiệp
KTTT	: Kinh tế trang trại
THCS	: Trung học cơ sở
TW	: Trung ương
PTNT	: Phát triển nông thôn
XDCB	: Xây dựng cơ bản
UBND	: Ủy ban nhân dân
VAC	: Vườn - Ao - Chuồng

DANH MỤC CÁC BẢNG TRONG LUẬN VĂN

Bảng: 1.2. Kết quả chọn mẫu nghiên cứu	31
Bảng 2.1. Tình hình sử dụng đất đai huyện Gia Lâm qua 3 năm (2004-2006)	39
Bảng 2.2. Tình hình dân số và lao động huyện Gia Lâm qua 3 năm (2004-2006)	42
Bảng 2.3. Kết quả sản xuất kinh doanh của huyện qua 3 năm (2004-2006)	43
Bảng 2.4. Số lượng trang trại biến động qua các năm	47
Bảng 2.5. Các loại hình trang trại điều tra	49
Bảng 2.6. Giá trị sản xuất kinh doanh bình quân một trang trại điều tra	50
Bảng 2.7. Chi phí bình quân cho một trang trại điều tra	53
Bảng 2.8. Giá trị và tỷ suất hàng hoá bình quân một trang trại điều tra	55
Bảng 2.9. Thu nhập bình quân của các trang trại điều tra	57
Bảng 2.10. Hiệu quả kinh tế bình quân một trang trại điều tra năm 2006	58
Bảng 2.11. Hiệu quả kinh tế theo ngành sản xuất của các trang trại	61
Bảng 2.12. Lao động và trình độ văn hoá của các trang trại điều tra	62
Bảng 2.13. Thực trạng sử dụng đất bình quân của một trang trại điều tra	65
Bảng 2.14. Vốn bình quân của các trang trại điều tra	67
Bảng 2.15. Tình hình tiêu thụ sản phẩm của các trang trại điều tra	69
Bảng 2.16. Cân đối nguồn lực chính phát triển trang trại huyện Gia Lâm	72
Bảng 2.17. Phân tích SWOT cho các trang trại trên địa bàn huyện Gia Lâm	74
Bảng 3.1. Kế hoạch phát triển trang trại huyện Gia Lâm đến năm 2010	81

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Phát triển kinh tế trang trại là xu hướng tất yếu của công nghiệp hóa và hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn. Tuy nhiên trong những năm gần đây, vai trò của kinh tế trang trại (KTTT) chưa được đánh giá đầy đủ. Do đó, cần xác định rõ vai trò của KTTT ở góc độ vĩ mô để chính sách tập trung thúc đẩy hơn nữa phát triển KTTT ở Việt Nam

Trên nhiều vùng, các trang trại đã thực sự góp phần thay đổi đáng kể cả về mặt kinh tế, xã hội và môi trường bằng việc phát triển các loại cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao, khắc phục dần tình trạng sản xuất phân tán, manh mún. Phát triển kinh tế trang trại gắn liền với việc khai thác và sử dụng một cách đầy đủ và hiệu quả các nguồn lực trong nông nghiệp nông thôn, đặc biệt là đất đai, nhân lực và tiền vốn. Do vậy phát triển kinh tế trang trại ở nước ta bước đầu góp phần tích cực thúc đẩy sự tăng trưởng và phát triển của nông nghiệp và kinh tế nông thôn.

Không những vậy phát triển kinh tế trang trại góp phần tạo thêm việc làm, thu nhập, xoá đói giảm nghèo, góp phần thúc đẩy phát triển kết cấu hạ tầng trong nông thôn.

Hà Nội hiện nay với tốc độ đô thị hoá cao, đất nông nghiệp bình quân hàng năm giảm 1000 ha (ước đến năm 2010 còn gần 34.000 ha), nền nông nghiệp Hà Nội đã và đang chuyển theo hướng thâm canh, áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, tập trung sản xuất các loại sản phẩm nông nghiệp có chất lượng cao, an toàn thực phẩm có ưu thế ở Hà Nội. Phát triển kinh tế trang trại theo hướng tổng hợp, gắn sản xuất nông nghiệp với chế biến và du lịch sinh thái.

Qua kết quả khảo sát Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội (theo tiêu chí mới quy định tại Thông tư số 74/2003/TT-BNN ngày 04/07/2003, số lượng